

**VICTA®LASTIC**  
Sơn chống thấm xi măng polyme

## TÍNH NĂNG MÔ TẢ SẢN PHẨM

Victa®Lastic là hệ 2 thành phần, gồm chất lỏng polymer tổng hợp - thành phần A và chất bột trộn sẵn gốc xi măng - thành phần B, nên có khả năng liên kết rất tốt với hầu hết các vật liệu xây dựng.

Victa®Lastic sau khi phủ lên bề mặt đối tượng cần chống thấm, nó sẽ tạo ra lớp màng kín đàn hồi cao có tác dụng ngăn cản sự thẩm thấu của nước.



## PHẠM VI ỨNG DỤNG

- ✔ Chống thấm các bể chứa nước, ống dẫn nước, ống xi phông hoặc bất kỳ các cấu trúc chứa nước khác;
- ✔ Chống thấm tầng hầm, cống thoát nước, sàn khu vệ sinh, khu dùng nước ...
- ✔ Dùng cho tường tiếp xúc với nước, bề mặt gạch - đá xây, bề mặt trát vữa xi măng hoàn thiện.
- ✔ Bảo vệ bề mặt cho bê tông đầm lăn, bê tông ứng suất trước khỏi sự xâm thực của nước.



# THÔNG SỐ KỸ THUẬT

## ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- ✔ Victa<sup>®</sup>Lastic liên kết tốt với nhiều loại vật liệu như: bê tông, nhựa, kim loại, ...
- ✔ Victa<sup>®</sup>Lastic bám dính tốt trên bề mặt ẩm (không đọng nước) nên thi công dễ dàng và nhanh chóng.
- ✔ Victa<sup>®</sup>Lastic rất mềm dẻo nên có khả năng chống thấm các vết nứt rộng đến 0,2 mm.
- ✔ Victa<sup>®</sup>Lastic không có tính độc hại nên có thể sử dụng cho bề nước sinh hoạt.

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng		Phương pháp thử
			XP	HQ	
1	Cường độ bám dính khi kéo ở điều kiện thường	MPa	≥ 0,5	≥ 1,0	BS EN 14981
2	Cường độ bám dính khi kéo sau khi ngâm nước	MPa	≥ 1,0	≥ 1,0	BS EN 14981
3	Cường độ bám dính khi kéo sau khi lão hóa nhiệt	MPa	≥ 1,0	≥ 1,0	BS EN 14981
4	Độ thấm nước (150 kPa trong 7 ngày)	-	Không thấm		BS EN 14891
5	Cường độ chịu kéo	MPa	≥ 1,5	≥ 2,0	ASTM D412
6	Độ giãn dài khi đứt	%	≥ 25	≥ 100	ASTM D412

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- ✔ **Chuẩn bị bề mặt**
  - Vệ sinh sạch bề mặt khỏi các dầu mỡ, tẩy hết phần bê tông rỗ (nếu có) bằng nước áp lực cao, máy phun cát, bàn chải sắt;
  - Trám vá các hốc bằng vữa xi măng (tỷ lệ 1 : 2) có phụ gia tạo dính hoặc vữa xi măng có trộn thêm Victa<sup>®</sup>Lastic (tỷ lệ thành phần A : thành phần B = 1 : 3) để tạo phẳng cho bề mặt.
  - Làm ẩm bề mặt đến bão hòa bằng nước sạch nhưng không để đọng nước
- ✔ **Khuấy, trộn**

Sử dụng máy khuấy tốc độ thấp (600 vòng/ phút) có cánh hình mái chèo để khuấy đều hỗn hợp. Ban đầu cho khoảng 2 / 3 thành phần A (chất lỏng màu trắng) vào 1 cái thùng sạch. Bật máy khuấy cho chạy, thêm từ từ thành phần B (chất bột) vào để tránh bị vón cục, khuấy trộn đến khi hỗn hợp đạt được độ đồng nhất (khoảng 3 ÷ 4 phút).
- ✔ **Thi công**

Đối với mặt thẳng đứng chiều dày màng Victa<sup>®</sup>Lastic nên đạt từ 1 ÷ 2 mm, đối với mặt ngang chiều dày nên đạt từ 1 ÷ 3 mm. Để tối ưu hoá khả năng chống thấm, quét ít nhất 2 lần, chiều quét lớp thứ 2 vuông góc với chiều quét lớp thứ nhất. Chỉ sử dụng Victa<sup>®</sup>Lastic trong vòng 90 phút kể từ lúc trộn.
- ✔ **Định mức sử dụng**

Liều lượng Victa<sup>®</sup>Lastic tiêu tốn trung bình cho mỗi lớp quét khoảng 0,8 ÷ 1,2 kg/m<sup>2</sup> tùy thuộc và phương pháp thi công và bề mặt vật liệu cần chống thấm. Để tạo màng chống thấm dày 1 mm cần khoảng 2 kg/m<sup>2</sup>.

## ĐÓNG GÓI

- ✔ Đóng gói: Victa<sup>®</sup>Lastic XP bộ 35 kg (1 can 10 lít thành phần A và 1 bao 25 kg thành phần B).  
Victa<sup>®</sup>Lastic HQ bộ 30 kg (1 can 10 lít thành phần A và 1 bao 20 kg thành phần B).
- ✔ Bảo quan nơi khô ráo, thoáng mát.

**Ghi chú:** Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng sản phẩm dựa trên kiến thức và kinh nghiệm thực tế của nhà sản xuất. Khi sử dụng sản phẩm cần kiểm tra mức độ thích hợp cho từng trường hợp cụ thể để quyết định và điều chỉnh cho phù hợp mục đích thi công..